
Bản án số: 282/2018/HSST

Ngày: 20/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Huy Long

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quốc Minh và bà Nguyễn Thị Xuân Oanh

Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hương Giang** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh: Bà Trần Thị Quỳnh Hoa, kiểm sát viên.

Ngày 20/7/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 280/2018/HSST ngày 03/7/2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn S**; Sinh ngày 09/6/1995; ĐKNKTT: xóm 10, xã N, thành phố V, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn C; Con bà: Cao Thị D; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/5/2018 đến ngày 07/6/2018. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Phạm D, sinh năm 1991; Trú tại: khối 9, phường H, thành phố V, tỉnh N. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Văn D, sinh năm 1972; ĐKTT: khối 3, phường Q, thành phố V, tỉnh N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 29/4/2018, Nguyễn Văn S đi bộ đến phường Hồng Sơn, TP. Vinh hướng từ Chợ Vinh xuống khách sạn Phương Đông TP. Vinh, Nghệ An. Khi đi đến nhà 256, đường Trần Phú, thuộc khối 10, phường Hồng Sơn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An thì nhìn thấy chiếc xe mô tô SH MODE, biển số 37B2-505.99 của Phạm D mượn của anh Trần Văn D đang dựng trên vỉa hè đường, chìa khóa để quên trong ổ khóa điện nên S nảy ý định trộm cắp tài sản. Quan sát thấy không có người trông coi, S đã đi lại gần chiếc xe dùng tay phải mở ổ khóa điện và ngồi lên xe tẩu thoát. Sau đó, S điều khiển chiếc xe đi về nhà ở xóm 10, xã N, TP. V, tỉnh N tháo biển số xe cất dấu trong tủ đựng quần áo của gia đình. Đến ngày 30/4/2018, S đi xe mô tô nói trên đến một ki ốt sửa chữa xe máy trên đường Đặng Thái Mai, TP. Vinh xin một biển số giả 37F8-8328 rồi lắp vào xe mô tô lấy trộm được để sử dụng xe làm phương tiện đi lại. Đến ngày 03/5/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Vinh đã bắt giữ Nguyễn Văn S về hành vi trộm

cấp tài sản. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn S đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 113 ngày 09/5/2018, của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An kết luận: Chiếc xe mô tô SH MODE, biển số 37B2-505.99 có trị giá 30.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 312/VKS-HS ngày 02/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố Nguyễn Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1, điều 173; điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Văn S từ 15 đến 18 tháng tù;

Bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Bị cáo khai nhận: Vào khoảng 10 giờ 50 phút ngày 29/4/2018, lợi dụng sơ hở của người bị hại, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô SH MODE trị giá 30.000.000 đồng.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có cơ sở để kết luận hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 30.000.000 đồng của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự như Bản cáo trạng đã truy tố là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng ... nên cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

Về dân sự: Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là chiếc xe mô tô anh Phạm D mượn của anh Trần Văn D. Hiện nay, chiếc xe đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, anh D và anh D không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên miễn xét.

Về vật chứng: 01 biển số xe máy giả thu giữ không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Văn S 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, thành phố V, tỉnh N giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Căn cứ vào điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điều 41 Bộ luật hình sự tịch tiêu huỷ 01 biển số xe máy giả 37F8. 8328 (Vật chứng hiện có tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự theo phiếu nhập vật chứng số NK982A ngày 19/7/2018).

Về án phí: Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ/.

Nơi nhận:

- VKS, CATP Vinh
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Huy Long